

ĐẶC ĐIỂM CỦA CÁC THỂ HỆ VIỆT NAM HIỆN NAY VÀ CON ĐƯỜNG CHUNG SỐNG HOÀ HỢP

GS. Lê Thi

Thông thường nếu chia theo độ tuổi thì mỗi xã hội thường có nhiều thế hệ cùng chung sống như thế hệ trẻ, thế hệ trung niên và thế hệ cao niên. Cùng với sự biến đổi của thời đại làm thay đổi nhận thức, thái độ, quan điểm giá trị của con người thì giữa các thế hệ cũng có sự sai khác nhất định trong các giá trị đạo đức, văn hóa riêng của từng thế hệ. Bài viết tìm hiểu đặc điểm riêng của các thế hệ người Việt Nam hiện nay, từ đó thử đưa ra những đề xuất về con đường hài hòa, đoàn kết trong cuộc sống chung giữa ba thế hệ người Việt Nam hiện nay.

1. Về đặc điểm khác nhau giữa các thế hệ Việt Nam hiện nay.

Như bài trước chúng tôi đã đề cập đến, khái niệm thế hệ nhằm chỉ một tập hợp người, thường cùng một độ tuổi. Mặc dù họ có tính đa dạng khác nhau về nghề nghiệp, hoàn cảnh sinh sống, tính cách v.v. nhưng họ đã cùng chứng kiến và cùng trải qua sự diễn biến của các sự kiện lịch sử trọng đại quốc gia và quốc tế về kinh tế, chính trị, văn hoá v.v.. do họ cùng sống trong một khoảng thời gian nhất định. Những người cùng một thế hệ thường có những hồi ức chung (kỷ niệm giống nhau) về các sự kiện lớn, về hoàn cảnh, môi trường họ đã trải qua. Họ dễ có cách nhìn tương tự nhau về xã hội, khiến trong thâm tâm họ, thường có một ý thức chung về cách xem xét, đánh giá và hướng giải quyết các vấn đề diễn ra trong đời sống thường ngày.

Từ đó đã hình thành những đặc điểm riêng của từng thế hệ về nhận thức tư tưởng, cách suy nghĩ và hành

động. Hay nói một cách khác họ có sự phản ứng khác nhau trước các vấn đề thời đại đặt ra, trong sản xuất, công tác, kinh doanh cũng như trong lối sống, cách xử thế các tình huống, v.v...

1. Bàn về sự phân chia theo độ tuổi, tạm chia làm ba thế hệ thuộc 3 độ tuổi: thế hệ trẻ, thế hệ trung niên (trưởng thành), thế hệ già (cao tuổi).

- Thế hệ trẻ ở Việt Nam, theo chúng tôi, hiện nay bắt đầu từ tuổi ấu thơ kéo dài đến 24 tuổi. Theo Quy dân số của Liên hợp quốc, giới trẻ được quy định là 10 đến 24 tuổi, trong đó tuổi thanh thiếu niên từ 15 đến 24 tuổi. Theo Luật hôn nhân và gia đình của nước ta ban hành năm 1987, nam 20 tuổi, nữ 18 tuổi được phép kết hôn.

- Thế hệ trung niên (trưởng thành) từ 25 tuổi đến 59 tuổi.

- Thế hệ già (cao tuổi) từ 60 tuổi trở lên.

Trước đây độ dài của thế hệ trẻ ngắn hơn. Nhiều nam nữ thanh thiếu niên phải lập gia đình sớm, nữ 12, 13

tuổi, nam 15, 16 tuổi đã kết hôn. Lập gia đình gắn với lập nghiệp có nghề sớm để nuôi gia đình và con cái (lại đông con). Do đó họ phải trưởng thành sớm, làm bố, làm mẹ khi còn ở độ tuổi thanh thiếu niên.

Độ dài của thế hệ trẻ ngắn thì độ tuổi của thế hệ trung niên càng đến sớm và thời gian kéo dài hơn: 21, 22 tuổi đã có gia đình, có sự nghiệp rõ ràng kéo dài đến 59, 60 tuổi. Đồng thời tuổi già lại đến sớm hơn, có những người chỉ 40 – 45 tuổi đã lên ông, lên bà, vì con cái lập gia đình sớm, có cháu nội, cháu ngoại rồi.

Tuổi già đến sớm thì cái chết cũng đến nhanh hơn, ít người có tuổi đến 70 như hiện nay. Như vậy các thế hệ trước đây có thời gian sống ngắn hơn ngày nay. Họ sớm chuyển từ thế hệ trẻ sang thế hệ già, đồng thời cũng sớm chấm dứt cuộc đời của một thế hệ. Hy vọng sống của con người ngày xưa không bằng ngày nay do sức khỏe kém, bệnh tật nhiều và các biện pháp cứu chữa không kịp thời. Nạn dịch tả, sốt rét, uốn ván v.v... đã giết chết bao nhiêu sinh mạng trong một thời gian ngắn.

Ba thế hệ thuộc 3 độ tuổi: trẻ, trung niên, cao tuổi đều có thời gian sống kéo dài hơn, sự già nua của họ chậm đi.

2. Đặc điểm của từng thế hệ hiện nay

a) Thế hệ trẻ chiếm tỷ lệ cao trong dân số Việt Nam (33%) với sự phát triển về trình độ văn hoá, sự trưởng thành về mặt xã hội, họ đang có mặt ở nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội và là lực lượng đi đầu trong công cuộc đổi mới.

Ở thế hệ trẻ là ước mơ và hy vọng

với nhiều dự định, kế hoạch cho tương lai (tuy chưa cụ thể, khoa học), những vấn đề họ quan tâm rất đa dạng. Họ lo cho sự phát triển trí tuệ (có học vấn cao), sự phát triển nhân cách (được tôn trọng, được đánh giá đúng), sự phát triển thể lực (sức khoẻ, chiều cao, cân nặng), sự phát triển hài hoà của cuộc sống cá nhân: tình yêu, tình bạn, giải trí, vui chơi. Tuy nhiên, nhiều vấn đề lại phụ thuộc vào khả năng cha mẹ lo cho đời sống của thế hệ trẻ.

Trước hết là việc học hành, có trình độ khá để chuẩn bị cho tương lai sự nghiệp sau này. Họ xem trọng tình bạn, tâm sự với bạn bè nhiều hơn với cha mẹ, nghe theo bạn, dành nhiều thời gian cho bạn: ở trường, ngoài giờ học, v.v. Đến một độ tuổi nào đó là tình yêu nam nữ, nhưng chưa phải để tiến tới hôn nhân. Lập gia đình là một sự kiện quá lớn, quá trọng đại với tuổi trẻ, họ cần có sự nghiệp ổn định mới lập gia đình. Giải trí là vấn đề lớn ở tuổi trẻ: chơi thể dục thể thao, đi du lịch, xem tivi, chat trên mạng, v.v...

Tình cảm với cha mẹ, lòng yêu thương của cha mẹ với họ, nhiều bạn trẻ coi đó là yếu tố quyết định tương lai cuộc sống của họ.

Đặc điểm tính cách của thế hệ trẻ là năng động sáng tạo, ưa đổi mới, ghét cái gì bảo thủ trì trệ, ưa khám phá, nhanh nhạy nắm bắt những thành tựu khoa học kỹ thuật mới. Mạnh dạn áp dụng cái mới, nhưng nhiều khi chưa thận trọng, có phần liều lĩnh. Họ thích hành động độc lập và dễ tự kiêu về kiến thức của bản thân, nhiều lúc coi thường sự góp ý của người lớn tuổi, cha mẹ, người già, chỉ làm theo ý mình và

cũng dễ nổi loạn. Thế hệ trẻ chưa nhìn xa, lo xa, mới nhìn thấy cái trước mắt, chưa chuẩn bị cho cái lâu dài nên dễ hoang phí, dễ liều lĩnh, v.v.

Một số trẻ đã có những sai lầm, nhược điểm như ham chơi hơn ham học (thích thể thao bóng đá, nghỉ học để xem, v.v.), có tư tưởng sống bám vào cha mẹ, không tự lo cho mình trong học hành, đi lại và ngại gian khổ. Một số ăn tiêu hoang phí, không tiết kiệm, không lo xa, do không phải kiếm tiền để chạy theo một trong ăn mặc, giải trí, v.v.

Một số nam nữ có quan niệm tự do luyện ái, đi đến sinh hoạt tình dục tự do, có thai thì nữ đi nạo, phá thai bừa bãi, nam thì vô trách nhiệm với hậu quả gây ra, bỏ chạy, v.v...

Nhìn chung những điều kiện sống vật chất và tinh thần của thế hệ trẻ ngày nay khá hơn trước kia rất nhiều. Mức sống nhân dân ta cao hơn nhiều so với trước đây, do kết quả của công cuộc xoá đói giảm nghèo trong cả nước và việc phát triển các dịch vụ y tế, giáo dục, các phương tiện thông tin hiện đại, mở rộng giao thông, đường sá đi lại, v.v. Thế hệ trẻ là lớp người được hưởng thụ nhiều từ những tiến bộ này.

Đồng thời có sự quan tâm đặc biệt của Nhà nước, của cộng đồng đối với thế hệ trẻ ngày nay từ tuổi ấu thơ đến tuổi vị thành niên, thanh niên. Họ là đối tượng được chú ý quan tâm hàng đầu của Nhà nước, của cộng đồng, từ thôn xóm, phố phường, huyện, tỉnh.

Tuy nhiên phải thừa nhận rằng: khi đất nước ta chưa thoát khỏi cảnh đói nghèo, GDP bình quân mới hơn 500 USD đầu người một năm thì còn nhiều gia đình thiếu thốn, nhiều trẻ em

nghèo phải lao động sớm từ 10, 12 tuổi, nhiều cháu bỏ nhà đi lang thang tự kiếm sống.

Thế lực của giới trẻ Việt Nam so với thế giới cũng còn thua kém về chiều cao, cân nặng. Việc đào tạo nghề cho lớp trẻ còn ít được chú ý đúng mức. Việc học văn hoá chất lượng chưa cao. Học sinh học như vẹt, thầy cô giáo chưa thúc đẩy các cháu độc lập suy nghĩ. Nhiều gia đình bắt con em học nhiều quá, ở trường, tại các lớp học thêm, học ở nhà v.v...

b) Thế hệ trung niên (trưởng thành)

Có độ tuổi trung bình từ 30 đến 60 tuổi (khi về hưu). Những điều thế hệ trung niên quan tâm là vun đắp sự nghiệp, chăm lo gia đình, tăng cường quan hệ với dòng họ, thờ phụng tổ tiên.

- Trước hết là công việc, sự nghiệp làm ăn, buôn bán, công tác tiến triển ra sao, thắng lợi hay gặp khó khăn, thất bại. Họ dồn hết tâm sức vào công việc vì đó là nguồn đem lại thu nhập để nuôi gia đình, con cái, là cơ sở cho sự tăng tiến của bản thân (được đề bạt, có chức vụ cao trong xã hội, v.v.).

- Thứ hai là trách nhiệm với gia đình, con cái. Người trung niên phổ biến là có gia đình và con cái. Thời nay họ mong muốn có ít con để nuôi chúng ăn học đàng hoàng và thành thoi lo sự nghiệp. Ý thức trách nhiệm của họ được tăng lên rất nhiều, không chỉ nghĩ đến tương lai mình như thời còn trẻ mà nghĩ đến tương lai con cái. Họ làm việc tích cực, nhiều lúc rất vất vả, gian nan cũng vì cuộc sống của gia đình. Nhiều người chịu sống xa nhà, xa vợ hay xa chồng, con cái để hy vọng kiếm được nhiều tiền hơn nuôi gia

đình. Những phụ nữ rời bỏ gia đình đi làm ôsin, bán hàng rong ở thành phố, đi lao động ở nước ngoài, những cô gái lấy chồng Đài Loan, Hàn Quốc để mong gửi tiền về gia đình giúp đỡ người thân, v.v... đó là những ví dụ điển hình. Còn nam giới thường đi tới các công trường làm việc nặng nhọc để gửi tiền cho vợ con ở nhà.

Gắn với việc chăm sóc gia đình nhỏ, nhiều người trung niên lại quan tâm đến những hoạt động liên quan đến các thế hệ đi trước. Họ không chỉ chăm lo cho cha mẹ già mà còn lo cho sự tôn vinh dòng họ, lo thờ cúng tổ tiên, giỗ tết chu đáo và chăm lo mồ mả những người đã mất, góp tiền tu sửa nhà thờ họ, v.v... Đây là những việc mà thế hệ trẻ chưa quan tâm đến, còn thế hệ già, cao tuổi tuy rất lo lắng nhưng lại ít có khả năng thực hiện (vì sức khỏe, tiền bạc, v.v.)

Cuối cùng là sự tăng tiến của bản thân: gắn với sự phát triển có kết quả của sự nghiệp, vừa đem lại thu nhập tốt cho gia đình, vừa tạo ra những thuận lợi trong công việc của cá nhân, đem lại cho họ uy tín, danh giá, địa vị xã hội nhất định. Nhiều người mong có sự tăng tiến của bản thân không phải vì muốn giành giật địa vị, chức vụ cao trong xã hội, mà chỉ muốn được đánh giá đúng sự cống hiến của mình, về nhân cách, đạo đức của mình. Sự quan tâm đến bước tiến bộ của bản thân là chính đáng, đúng đắn. Đó chính là một động cơ, một nội lực giúp người trung niên phấn đấu vươn lên, làm tròn trách nhiệm nặng nề mà ở tuổi họ phải gánh vác, lo cho tương lai của gia đình, con cái được chu toàn.

Vậy đặc điểm của thế hệ trung niên hiện nay nổi lên những nét gì đáng chú ý:

- Năng động trong lao động, sản xuất kinh doanh, từ bàn tay, khối óc thông minh của mình để làm nên sự nghiệp, không thể dựa dẫm vào người khác. Đặc biệt hiện nay phổ biến họ không phải làm những nghề cha truyền con nối, mà nghề mới, công việc mới khác xưa.

- Họ năng động nhưng lại thận trọng, biết tính toán lợi, hại, không liều mạng như lớp trẻ. Họ biết phòng xa, cố tránh những tình huống xấu nhất. Trong công việc họ biết nắm bắt thông tin kịp thời, biết quảng bá, mạnh dạn hợp tác làm ăn, nhưng khôn ngoan, không dễ dàng tin cậy ở người khác, do kinh nghiệm sống đã trải qua. Đồng thời cũng khéo léo để tránh những va vấp, những đối kháng không cần thiết. Tuy nhiên, sự khôn ngoan của một số người trong độ tuổi này đã biến họ thành kẻ lừa lọc, làm ăn bất chính, đi vào con đường tội lỗi.

Nhìn chung, thế hệ trung niên phải lo lắng toàn diện, từ sự nghiệp làm ăn có kết quả đến chăm lo gia đình con cái tốt và có trách nhiệm với tổ tiên, dòng họ. Đồng thời họ cũng lo cho sự tiến bộ của bản thân, được kính nể, được tăng tiến.

c) Thế hệ người cao tuổi, người già

Trung bình người Việt Nam hiện nay thọ 72 tuổi, nam 70 tuổi, nữ 73 tuổi theo Báo cáo của Cục Dân số Thế giới 2006 (2006 WP) (Báo Tuổi trẻ, 21/8/2006). Tuổi thọ được kéo dài, phổ biến sống đến 70 tuổi và cao hơn, đến 80, 90, 100 tuổi. Vì vậy, thế hệ người cao tuổi có thể chia ra hai độ tuổi: thế hệ thứ ba gồm những người già 60, 70

tuổi và thể hệ thứ tư, lớp người già cao niên từ 70 tuổi trở lên.

Hy vọng kéo dài tuổi thọ của nhân dân Việt Nam hiện nay là nhờ những thành tựu văn minh của thế kỷ XXI, đặc biệt những thành tựu về y học, về khoa học kỹ thuật cùng với việc tăng cường chăm sóc sức khỏe người dân của Nhà nước ta, những hoạt động về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội. Đồng thời là việc nâng cao mức sống người dân, qua công cuộc xoá đói giảm nghèo, kể cả ở nông thôn và miền núi.

Do tuổi thọ được kéo dài nhiều hơn so với trước đây, những người đã cao tuổi cảm thấy họ còn sức sống mạnh mẽ. Các công nhân, viên chức về hưu có phụ cấp đảm bảo sinh hoạt tối thiểu, đồng thời họ lại làm thêm nhiều cho con cháu, cho các doanh nghiệp tư nhân, hay nhận việc về nhà làm. Như vậy họ tiếp tục làm việc tuý sức khoẻ và chuyên môn, để có thu nhập thêm và coi đó là niềm vui, ngồi chơi không họ cảm thấy buồn tẻ.

Đặc biệt ở nông thôn, nhiều ông bà già 60 tuổi còn làm việc đồng áng rất nhiều, trên mảnh ruộng được giao quyền sử dụng, hay giúp con cháu, trừ một số công việc quá nặng nhọc như cày bừa v.v... Như vậy, hoạt động sản xuất của người già ở Việt Nam hiện nay được kéo dài sau mốc tuổi 60.

Đồng thời với thời gian nhàn rỗi, người già thích tham gia hoạt động cộng đồng ở thôn xóm, phố phường, ở Hội phụ lão, Hội người cao tuổi. Phụ nữ ngoài việc tham gia vào Hội phụ nữ lại có Hội đi chùa. Họ cũng tìm thấy thú vui ở việc trồng cây cảnh, chăm sóc mảnh vườn, trồng rau, hoa quả ở gia

đình, nuôi lợn gà ở nông thôn, ở thành phố thích nuôi chó mèo, v.v...

Đặc điểm của người già là hay hồi tưởng về quá khứ, so sánh điều hơn điều kém, nhớ lại những kỷ niệm cũ, vui, buồn, v.v... Họ nuối tiếc lúc tuổi trẻ chưa làm việc này, việc kia, bây giờ không còn thời cơ nữa, nuối tiếc thời trẻ mình khoẻ mạnh, lanh lợi, không ốm đau như bây giờ. Đến nay có thời gian, có tiền bạc nhưng muốn đi du lịch, đi chơi đây đó lại không đủ sức khoẻ đảm bảo chuyến đi an toàn, v.v.

Người già cũng ngạc nhiên trước những tiến bộ của khoa học kỹ thuật công nghệ hiện đại, phải thú nhận sự dốt nát của mình trước nhiều việc mà lớp trẻ hiểu và làm được. Ngay con cháu mình ở tuổi học trò đã biết sử dụng Internet, chat trên mạng, chơi máy tính, cập nhật tin tức trong nước, trên thế giới, điều mà nhiều người già không làm được, hay còn rất lúng túng.

Họ thấy sự phát triển vượt bậc của trí tuệ thông minh ở tuổi trẻ ngày nay, không dám nhận mình hiểu biết hơn với những kinh nghiệm đã lỗi thời. Do đó tính bảo thủ cố chấp của người già đã giảm đi.

Đời sống tâm linh của thế hệ già hiện nay vẫn có nhiều điều cần quan tâm và đòi hỏi con cháu đáp ứng. Nhiều người già vẫn tin vào số phận con người, vào uy lực của thần thánh, vào sự linh thiêng của tổ tiên. Họ chăm đi lễ chùa, đền, nhà thờ. Họ lễ bái để cầu xin phúc lộc thọ thần, thánh sẽ ban cho như tuổi thọ của mình sẽ kéo dài, mạnh khoẻ, con cháu được nhiều phúc, nhiều lộc, v.v. Họ rất xem trọng việc thờ phụng tổ tiên, chăm lo giỗ tết,

tu sửa mô tả và thắt chặt các quan hệ dòng họ, v.v.

Như vậy là bước vào thế kỷ XXI, tuổi thọ con người Việt Nam được kéo dài hơn trước. Đặc điểm 3 thế hệ: trẻ, trung niên, già có những nét thay đổi, tiến bộ, văn minh hơn, khi cái đói nghèo được đẩy lùi một bước, cuộc sống vật chất của các thế hệ được cải thiện, đặc biệt cuộc sống tinh thần, tư tưởng, sinh hoạt văn hoá ở các lứa tuổi đều phong phú hơn.

Những tư tưởng, những giá trị đạo đức, văn hoá mới, những cách xử thế của con người biến đổi liên tục với tiến trình phát triển, nối tiếp nhau của các thế hệ, cùng với việc sinh ra của những thành viên mới và sự ra đi của các thành viên cũ.

II. Con đường để hài hoà, đoàn kết cuộc sống chung giữa ba thế hệ

Như phân trên đã phân tích, các mâu thuẫn, va chạm giữa các thế hệ: trẻ - trung niên - già diễn ra cụ thể hàng ngày, trên tất cả các vấn đề: từ ý thức tư tưởng, quan niệm sống, cách sống, cá tính, sở thích đến hành động của cá nhân trong học tập, làm việc, sinh hoạt thường ngày; trong hôn nhân và gia đình, tập tục, tôn giáo, niềm tin, v.v... Đó là những vấn đề diễn ra hợp với quy luật tự nhiên và dễ hiểu.

Đồng thời - và cũng là vấn đề quy luật - các thế hệ nối tiếp nhau, con cái, cha mẹ, ông bà vẫn sống đoàn tụ, hợp tác với nhau để bảo vệ sự sinh tồn và nảy nở của giống nòi, không ngừng cải thiện đời sống gia đình và bản thân, làm tròn nghĩa vụ với dân tộc, đất nước. Đó cũng là một tất yếu, bảo đảm sự tồn vong và phát triển của nhân loại.

Hãy xem xét những kinh nghiệm của những gia đình truyền thống đã từng sống chung 3 thế hệ, thậm chí 4 thế hệ một cách êm đẹp, hạnh phúc. Tất nhiên trước kia trong các gia đình có nhược điểm cơ bản là duy trì uy lực của người gia trưởng, đối xử không bình đẳng với phụ nữ, không tôn trọng người trẻ, buộc họ phải tuân lệnh, v.v... Gia đạo, gia phong, gia lễ được giáo dục cho các thành viên, được tuân thủ trong các quan hệ gia đình, bảo đảm sự hoà thuận giữa 3 thế hệ. Uy quyền người gia trưởng được đề cao nhưng họ lại biết làm đúng trách nhiệm của mình, tạo cho các thành viên cuộc sống ấm no, thuận lợi. Người già được kính nể, người có tuổi có quyền hơn người trẻ tuổi, nhưng bản thân họ lại nhân từ, biết quan tâm đến niềm vui, lợi ích của người trẻ tuổi. Họ biết hy sinh quyền lợi của mình trong gia đình, không đòi hỏi con cháu phải thoả mãn mọi yêu cầu cá nhân, như vậy sẽ không xứng đáng là người lớn tuổi, người cao tuổi đáng kính nể.

Tuy nhiên, do mỗi thế hệ đã sống trong những điều kiện lịch sử xã hội khác nhau, họ bị chi phối bởi những hệ giá trị tư tưởng, đạo đức khác nhau nên sự thống nhất và chuyển hoá giữa các hệ giá trị không phải là đơn giản, dễ dàng. Đó cũng là quy luật của mọi thời đại.

Những mâu thuẫn trong hệ giá trị tư tưởng, đạo đức xuất phát từ sự biến động của xã hội. Việc nâng cao trình độ học vấn, sự phát triển xã hội nói chung dẫn đến việc tạo ra những hệ giá trị mới, thay thế các giá trị cũ, hoặc bổ sung một cách nhẹ nhàng, hoặc chống đối lại chúng, xóa bỏ chúng.

Những va chạm giữa các thế hệ: trẻ, trung niên, cao tuổi trong cuộc sống chung thường ngày chính xuất phát từ cách suy nghĩ, nhận thức của họ khác nhau. Họ bị chi phối bởi những hệ giá trị tư tưởng, đạo đức khác nhau nên cũng gặp nhiều khó khăn trong việc thống nhất và chuyển hoá lẫn nhau.

Theo chúng tôi, trong một gia đình giữa các thế hệ, để giải quyết những mâu thuẫn và vấp không thể và không nên đấu lý mà phải vận dụng tình cảm, sự thuyết phục, từ mối quan hệ gần bó máu mủ ruột thịt. Cần xuất phát từ tình cảm ruột thịt, yêu thương nhau, ý thức cùng nhau xây dựng hạnh phúc, ổn định cuộc sống gia đình. Vì vậy họ cần phải nhân nhượng lẫn nhau, thông cảm cho nhau, bỏ qua những điều trái tính, trái nết của nhau, chín bỏ làm mười. Hãy tha thứ cho nhau, sẵn sàng hy sinh lợi ích cá nhân nhỏ bé của mình, khi điều đó có lợi cho việc xây dựng sự hoà thuận chung của cả gia đình.

Điều này có liên quan đến sự tôn trọng lẫn nhau, dù đó là người trẻ tuổi, hay người già nua, v.v., không làm mất lòng tin vào nhau, xâm phạm danh dự, vị thế của nhau, do muốn đề cao cá nhân, muốn chứng minh cái hay, cái đúng của mình, đặc biệt muốn tỏ rõ uy quyền của mình, v.v... Vấn đề này thường thế hệ trung niên, cha mẹ hay mắc phải trong đối xử với con cái, kể tội và mắng mỏ chúng với những lời nói nặng nề, thô bỉ.

Cần chống lại chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, mỗi người quan tâm đến những nhu cầu, mong ước của các thành viên khác trong gia đình, chú ý thoả mãn yêu cầu,

sở thích của họ, mà không phải của bản thân mình trước. Con cái quan tâm đến những mong đợi của cha mẹ, ông bà, cha mẹ chú ý đến nguyện vọng, sở thích của con cái, của ông bà già, v.v...

Xây dựng mối quan hệ tốt đẹp giữa 3 thế hệ trong gia đình cũng là những việc cần làm trong cách đối xử, ứng xử giữa các thế hệ: trẻ, trung niên, cao tuổi ở ngoài cộng đồng dân cư rộng lớn. Nó giúp tạo nên nếp sống lịch sự, văn minh, đầy tình nghĩa giữa người trẻ và người già trong hoạt động xã hội, trong sinh hoạt tập thể hàng ngày, trong tiếp xúc với hàng xóm, láng giềng, phố phường, thôn xã. Họ biết tôn trọng lẫn nhau và quan tâm đến lợi ích, nhân phẩm của nhau, cùng nhau xây dựng sự đoàn kết giữa các tầng lớp nhân dân, các thế hệ; từ địa phương mình cư trú đến toàn quốc.

Các thế hệ đã luôn chung sống suốt lịch sử lâu dài của nhân loại văn minh, thời xưa như thời nay. Cùng với sự biến đổi không ngừng về kinh tế, văn hoá, tư tưởng, thì việc học hành, sản xuất, công tác, giao tiếp, sinh hoạt của các thế hệ cũng luôn thay đổi theo hướng ngày càng tiến bộ hơn. Do đó mỗi người cần làm hết sức mình, dù thuộc thế hệ nào, trẻ hay già, hay trung niên, để tạo nên những mối quan hệ tốt đẹp nhất giữa các thế hệ. Xây dựng mối quan hệ sâu sắc giữa các thế hệ là tạo động lực thúc đẩy xã hội phát triển. Đó là động lực để xây dựng hạnh phúc gia đình êm ấm và kiến thiết đất nước Việt Nam giàu đẹp, văn minh, công bằng, tự do, dân chủ và tiến bộ ■